



- Trình độ chuyên môn, tin học của CBQL, GV,NV từng bước được nâng cao. Tin học có chứng chỉ A trở lên: 99/100 (99%), giáo viên đã có giấy chứng nhận giáo án điện tử: 60/100 (60%), Tiếng Anh chứng chỉ A trở lên: 95/100 (95%).

- Chất lượng đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo và trên chuẩn. Trong đó Thạc sĩ: 04 người.

### **1.2. Khó khăn:**

- Chưa có phòng học bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm còn ghép chung.

- Số giáo viên trẻ năng động, nhiệt tình, sáng tạo nhưng còn đang trong tuổi sinh con, nghỉ hộ sản.

- Trường học đóng trên địa bàn nông thôn, vùng biển, xã bãi ngang, điều kiện kinh tế của nhiều gia đình học sinh còn nhiều khó khăn nên việc quan tâm của phụ huynh đến việc học của con em chưa đúng mức, ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

## **2. Quan điểm, căn cứ, mục tiêu xác định nhiệm vụ hoạt động KHCN năm 2015-2016**

### **2.1. Quan điểm, căn cứ xác định nhiệm vụ hoạt động KHCN năm 2015-2016**

- Căn cứ hướng dẫn số 755/SGDDĐT-KHCNTT, ngày 24 tháng 9 năm 2015 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ năm 2015-2016 của Sở giáo dục và đào tạo Phú Yên;

- Căn cứ Kế hoạch số 756/SGDDĐT-KHCNTT, ngày 24 tháng 9 năm 2015 về việc Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm 2015-2016 của Sở giáo dục và đào tạo Phú Yên.

### **2.2. Mục tiêu**

- Tập trung nghiên cứu thực hiện Nghị quyết số 21 -NQ/TU ban hành Chương trình hành động của Tỉnh ủy và kế hoạch của UBND Tỉnh về triển khai thực hiện “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

- Nâng cao số lượng và chất lượng nghiên cứu của các đề tài NCKHCN, sáng kiến theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và tương xứng với sự phát triển của ngành giáo dục, với đội ngũ nhà giáo và CBQLGD;

- Gắn hoạt động NCKHCN với công tác giảng dạy, quản lý giáo dục, lao động, sản xuất của địa phương góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý. Từng bước nâng cao năng lực NCKHCN cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo;

- Phổ biến áp dụng có hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng đã được Hội đồng khoa học các cấp đánh giá cao.

### **3. Các nhiệm vụ trọng tâm**

#### **3.1. Định hướng:**

Căn cứ hướng dẫn số 755/SGDĐT-KHCNTT, ngày 24 tháng 9 năm 2015 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ năm 2015-2016 của Sở giáo dục và đào tạo Phú Yên;

Căn cứ Kế hoạch số 756/SGDĐT-KHCNTT, ngày 24 tháng 9 năm 2015 về việc Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm 2015-2016 của Sở giáo dục và đào tạo Phú Yên.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:**

- Thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2015 – 2020;

- Tạo ra tri thức, công nghệ, giải pháp, sản phẩm mới; góp phần hình thành nền nếp và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giáo viên;

- Ứng dụng tri thức, công nghệ tạo ra *phương thức, giải pháp mới* phục vụ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước nói chung và của tỉnh nhà;

- Đổi mới công tác quản lý của nhà trường, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành;

- Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học hiệu quả;

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo;

- Cải tiến phương pháp học tập, rèn luyện của học sinh. Gắn việc học tập kiến thức với việc rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh;

- Nâng cao hiệu quả phương pháp dạy học tích hợp;

- Xây dựng quy trình giải quyết các công việc của nhà trường theo hướng đơn giản và hiệu quả;

- Cải cách hành chính nhằm tạo ra môi trường thân thiện trong tiếp đón, giải quyết công việc cho các tổ chức, công dân đạt hiệu quả cao;

- Thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của ngành;

- Nghiên cứu về giáo dục ý thức bảo vệ biển, đảo trong nhà trường phổ thông.

- Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa truyền thống và văn hóa tuân thủ pháp luật cho học sinh v.v...

- Các tổ bộ môn cải cách nội dung sinh hoạt tổ, đi sâu vào thảo luận việc soạn giảng, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục học sinh, dạy học lồng ghép, việc ra đề kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh...

- Cán bộ, công chức, viên chức trong nhà trường căn cứ trên điều kiện, năng lực, nhiệm vụ, thực tế của mình để chọn nhóm đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cho phù hợp, không lặp lại các vấn đề đã nghiên cứu, không sao chép đề tài trên mạng internet.

Ngoài các nhóm đề tài định hướng của Sở GDĐT, tùy theo tình hình thực tế và năng lực của cá nhân, có thể đề xuất đề tài khác phù hợp để nghiên cứu. Việc đề xuất đề tài mới cần tránh những đề tài đã được nghiên cứu, hoặc có thể trên cơ sở đề tài đã nghiên cứu nhưng phát triển theo hướng mới có hiệu quả cao hơn.

Năm học 2015-2016 các đề tài NCKH của giáo viên tiếp tục thực hiện theo phương pháp *Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng (NCKHSPUD)*.

CBQLGD ( Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ), nhân viên (kế toán, thủ quỹ, văn thư, thư viện, y tế, bảo vệ ) thực hiện *Sáng kiến theo mẫu Thuyết minh mô tả giải pháp và kết quả thực hiện sáng kiến* (hoặc có thể thực hiện theo phương pháp NCKHSPUD nhưng không bắt buộc).

Đối với cá nhân công chức, viên chức đăng ký sáng kiến cấp tỉnh để xét CSTĐ cấp tỉnh cũng thực hiện theo mẫu sáng kiến.

Việc đăng ký đề tài, đề xuất đề tài mới sẽ được Hội đồng khoa học của đơn vị tổ chức xét chọn và lập danh sách gửi về Sở GDĐT (qua Phòng Khoa học và Công nghệ thông tin). *Đề tài nghiên cứu phải đảm bảo được 3 tiêu chí: tính mới, có khả năng áp dụng, có hiệu quả kinh tế - xã hội (nâng cao được chất lượng giáo dục, dạy học.)*

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đăng ký danh hiệu CSTĐCS phải có đề tài NCKH cấp ngành, đăng ký danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh phải có đề tài NCKH cấp tỉnh.

### 3.3. Nội dung và tiến độ thực hiện

Thời gian	Nội dung thực hiện
Tháng 9/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai, quán triệt các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch hoạt động KHCN năm học 2015-2016.</li> <li>- Đăng ký thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân và đề tài sáng kiến, NCKHSPƯD.</li> <li>- Tập huấn tiếp về sáng kiến (SK), NCKHSPƯD (Chú ý về cách xử lý số liệu thống kê).</li> </ul>
Tháng 10/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ nộp về phòng KH-CNTT Sở.</li> <li>- Tập huấn NCKH-KT cho GV và HS; Đăng ký và xét duyệt dự án NCKH-KT của HS.</li> <li>- Họp Hội đồng khoa học xét đề tài và lập danh sách đề tài NCKHSPƯD năm 2015-2016 theo hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo Phú Yên. Gửi cho phòng KH-CNTT Sở trước 25/10/2015.</li> <li>- Nộp đăng ký thi đua, khen thưởng năm 2015-2016.</li> </ul>
Tháng 11&12/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CB.GV.NV và HS tiếp tục hoàn thiện kế hoạch Sáng kiến NCKHSPƯD, NCKH-KT.</li> <li>- Sơ kết về NCKH, SKKN năm 2015.</li> </ul>

Thời gian	Nội dung thực hiện
Tháng 1&2/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tiến độ hoàn thành sáng kiến, NCKHSPƯĐ.</li> <li>- Tác giả đề tài viết đề cương, viết báo cáo SK, NCKHSPƯĐ, NCKH-KT.</li> <li>- Họp Hội đồng khoa học xét đề tài và lập danh sách đề tài NCKH-KT dành cho HS năm 2015-2016 theo hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo Phú Yên. Nộp sản phẩm cho Sở GD&amp;ĐT.</li> </ul>
Tháng 3&4/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận đề cương và đề tài NCKHSPƯĐ năm học 2015-2016 đã hoàn thành.</li> <li>- Hội đồng khoa học, đánh giá đề tài SK, NCKHSPƯĐ năm học 2015-2016 và thông báo kết quả cho tác giả đề tài.</li> <li>- Nộp đề tài SK, NCKHSPƯĐ và kết quả đánh giá của Hội đồng khoa học cấp cơ sở về Sở Giáo dục.</li> </ul>
Tháng 5/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét thi đua trường năm học 2015-2016.</li> <li>- Báo cáo đề tài SK, NCKHSPƯĐ và kết quả đánh giá của Hội đồng khoa học cấp cơ sở cho bộ phận thi đua Sở.</li> <li>- Thực hiện kịp thời chế độ báo.</li> </ul>
Tháng 6,7,8/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia các lớp tập huấn theo hướng dẫn của Sở GDĐT (nếu có).</li> </ul>

#### **4. Về kinh phí hoạt động KHCN:**

Kinh phí hoạt động KHCN, thực hiện theo Quyết định số 1476/2009/QĐ-UBND ngày 13/8/2009 của UBND tỉnh Phú Yên V/v Ban hành Quy định tạm thời về hoạt động sáng kiến ở tỉnh Phú Yên (Điều 7, Điều 12 Chương II).

Hàng năm trường dự toán kinh phí hoạt động KHCN và đưa vào Quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện nhằm bảo đảm quyền lợi và trách nhiệm của các cá nhân, tập thể tham gia hoạt động KHCN.

## **5. Tổ chức thực hiện**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng tiến độ nghiên cứu, chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên, của Trường.

Hội đồng khoa học của trường tổ chức thực hiện, xét duyệt, đánh giá đề tài NCKHCN đúng theo quy định hiện hành.

Kế hoạch này thay cho kế hoạch trước đây. Đề nghị tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong Trường thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực nếu có vướng mắc thì báo cáo kịp thời với Lãnh đạo trường để xem xét, giải quyết.

### ***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT Phú Yên (P.KH-CNTT);
- Các bộ phận trong trường;
- Niêm yết;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
*( Đã kí và đóng dấu )*  
**Nguyễn Trung Bình**